

Phẩm 10: THUА HỎI ĐỨC NHƯ LAI LÀ THƯỜNG HAY VÔ THƯỜNG

Bấy giờ, Thánh giả Đại Bồ-tát Đại Tuệ bạch:

–Bạch Thế Tôn! Như Lai Ứng Chánh Biến Trí là thường hay vô thường?

Đức Phật bảo Thánh giả Đại tuệ:

–Này Đại Tuệ! Như Lai Ứng Chánh Biến Tri chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Vì sao? Vì nhị biên là có lõi vậy. Nay Đại Tuệ! Nhị biên có, không nên có lõi lầm. Nay Đại Tuệ! Nếu nói Như Lai là pháp thường thì đồng với nhân của thường. Nay Đại Tuệ! Do các ngoại đạo nói rằng, vi trần... các nhân là thường, chẳng phải là pháp do tạo tác.

Nay Đại Tuệ! Vậy nên chẳng được nói Như Lai thường. Do chẳng phải là pháp tạo tác nên nói rằng thường. Nay Đại Tuệ! Cũng chẳng được nói Như Lai vô thường. Nói vô thường tức là đồng với pháp hữu vi tạo tác. Pháp sở kiến, năng kiến của năm ấm là không, nên năm ấm diệt. Năm ấm diệt thì các Đức Phật Như Lai lẽ ra cũng diệt, mà Phật Như Lai chẳng phải là pháp đoạn trừ.

Nay Đại Tuệ! Phàm các pháp tạo tác đều là vô thường, như cái bình, cái áo, cái xe, cái nhà và tấm vải, chiếc chiếu... đều là pháp tạo tác, vậy nên vô thường. Nay Đại Tuệ! Nếu nói tất cả đều vô thường pháp Nhất thiết trí, tất cả công đức của người chứng Nhất thiết trí lẽ ra cũng vô thường do đồng tướng tất cả các pháp, do đó nên có lõi. Nếu nói tất cả đều là vô thường thì các Đức Phật Như Lai lẽ ra chính là pháp tạo tác mà Phật Như Lai chẳng phải là pháp tạo tác, do không lại nói có nhân thù thัง nhân. Vậy nên, ta nói rằng, Như Lai chẳng phải thường cũng chẳng phải vô thường.

Lại nữa, này Đại Tuệ! Như Lai chẳng phải thường. Vì sao? Vì tánh của hư không cũng không tu hành các công đức vậy. Nay Đại Tuệ! Ví như hư không chẳng phải thường chẳng phải vô thường. Vì sao? Vì lìa khỏi thường và vô thường, do chẳng rơi vào một khía, đồng chẳng đồng, có không, chẳng phải có chẳng phải không, thường vô thường, chẳng phải thường, chẳng phải vô thường. Vậy nên lìa khỏi tất cả các lõi, chẳng nắm bắt, giảng nói.

Lại nữa, này Đại Tuệ! Cũng chẳng được nói Như Lai là thường. Vì sao? Vì nếu nói là thường thì đồng với sừng của thỏ, ngựa, lạc đà, lừa, rùa, rắn, nhặng cá... Vậy nên chẳng nói rằng. Như Lai là thường.

Lại nữa, này Đại Tuệ! Cũng chẳng được nói Như Lai là thường sơ rơi vào “bất sinh thường”. Vậy nên chẳng được nói Như Lai Thế Tôn là thường.

Lại nữa, này Đại Tuệ! Lại có pháp khác, nương vào pháp đó nên được nói Như Lai Thế Tôn là thường. Vì sao? Vì vào pháp thường chứng đắc trí ở nội tâm. Vậy nên được nói Như Lai là thường. Nay Đại Tuệ! Pháp Chứng đắc trí nội tâm của các Đức Phật Như Lai là thường hằng, thanh lương, chẳng biến đổi.

Nay Đại Tuệ! Các Đức Phật Như Lai Ứng Chánh Biến Tri hoặc ra đời hay không ra đời, pháp tánh vẫn thường. Như vậy pháp thể là thường. Như vậy quy tắc của pháp cũng thường. Như vậy, do pháp tánh đó mà tất cả Thanh văn, Bích-chi-phật... cũng chẳng từng nghe, cũng chẳng từng thấy, như vậy pháp thể chẳng phải trong hư không nên phàm phu chẳng hiểu, chẳng biết.

Nay Đại Tuệ! Trí chứng đắc của chư Phật Như Lai là nương vào đó mà có tên gọi. Nay Đại Tuệ! Do nương vào trí tuệ như thật tu hành nên được gọi là Phật, chẳng phải do tâm, ý, ý thức, vô minh, năm ấm... huân tập mà có tên gọi.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Đại Tuệ! Tất cả ba cõi chẳng thật, do vọng tưởng phân biệt hý luận nên có tên gọi. Ngày Đại Tuệ! Phân biệt chẳng thật về hai pháp được gọi là thường cùng vô thường, nhưng Phật Như Lai chẳng rơi vào hai pháp, chẳng rơi vào nhị biên năng thủ, khả thủ. Như Lai tịch tĩnh nên hai pháp chẳng sinh. Vậy nên, ngày Đại Tuệ! Các Đức Phật Như Lai Ứng Chánh Biến Tri thì chẳng được nói là thường cùng vô thường. Ngày Đại Tuệ! Phàm có ngôn ngữ mà được nói rằng, thường cùng vô thường thì xa lìa sạch hết tất cả phân biệt, chẳng được nói chấp giữ pháp thường, pháp vô thường. Vậy nên, ta ngăn tất cả phàm phu, chẳng được phân biệt thường cùng vô thường. Do đạt được pháp chân thật tịch tĩnh nên hết phân biệt, chẳng sinh ra phân biệt.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn lại nói kệ:

*Lìa khỏi thường, vô thường
Chẳng thường, chẳng vô thường
Nếu thấy Phật như vậy
Chẳng rơi trong đường ác.
Nếu nói thường, vô thường
Những công đức hư vọng
Kẻ vô trí phân biệt
Ngăn nói thường, vô thường
Người lập pháp, chấp giữ
Đều có những lỗi lầm.
Nếu thấy chỉ do tâm
Chẳng rơi vào các lỗi.*

M

Phẩm 11: PHẬT TÁNH

Bấy giờ, Thánh giả Đại Bồ-tát Đại Tuệ lại thỉnh Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nguyện xin Đức Như Lai Ứng Chánh Biến Tri vì con giảng nói. Xin Đấng Thiện Thệ vì con nói về tướng sinh diệt của ấm, giới, nhập. Bạch Thế Tôn! Nếu vô ngã thì ai sinh, ai diệt? Bạch Thế Tôn! Tất cả phàm phu nương vào sinh, diệt mà trụ, chẳng thấy hết khổ. Vậy nên, chẳng biết tướng Niết-bàn.

Đức Phật bảo Thánh giả Đại Tuệ:

–Hay thay! Hay thay! Ngày Đại Tuệ! Ông hãy lắng nghe, ta sẽ vì ông nói.

Bồ-tát Đại Tuệ bạch:

–Hay thay! Bạch Thế Tôn! Thưa vâng, con xin lắng nghe và tin nhận.

Đức Phật bảo:

–Ngày Đại Tuệ! Như Lai tạng là nhân thiện hay chẳng thiện, có thể cùng tạo tác nhân duyên sinh tử trong sáu đường. Ví như nhà nghèo làm ra đủ tài khéo léo, chúng sinh nương vào Như Lai tạng, sinh tử trong năm đường. Ngày Đại Tuệ! Mà Như Lai tạng cũng lìa khỏi ngã và ngã sở, các ngoại đạo... chẳng biết, chẳng hiểu. Vậy nên chẳng thể đoạn trừ nhân duyên sinh tử của ba cõi.

Này Đại Tuệ! Các ngoại đạo... vọng chấp có ngã nên chẳng thể thấy như thật về Như Lai tạng, do các ngoại đạo từ đời vô thủy đến nay hư vọng chấp trước đủ thứ hý luận và các sự huân tập.

Này Đại Tuệ! A-lê-gia thức gọi là Như Lai tạng cùng liên hệ với bảy thức vô

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

minh, như sóng ở biển cả, thân câu sinh thường chẳng đoạn dứt, nếu lìa khỏi lối vô thường, lìa khỏi lối của ngã, thì tự tánh thanh tịnh. Còn bảy thức, tâm, ý, ý thức... từng niệm từng niệm chẳng trụ, chính là pháp sinh diệt. Bảy thức do nhân hư vọng đó sinh ra, chẳng thể phân biệt như thật các pháp, xem xét hình tướng cao thấp, dài ngắn, chấp trước danh tướng, có thể khiến cho tự tâm thấy sắc tướng, có thể nhận lấy khổ vui, có thể lìa khỏi nhân của giải thoát, do danh tướng sinh ra phiền não tham. Nương vào ý niệm đó, nương vào sự diệt tận các căn, chẳng theo thứ lớp sinh ra, còn tự ý phân biệt chẳng sinh ra cảm nhận khổ vui. Vậy nên nhập vào định Thiểu tướng Diệt tận, vào Tam-ma-bat-đề, Từ Thiền, Thật để giải thoát mà người tu hành sinh ra tướng giải thoát, do chẳng biết chuyển diệt tướng hư vọng.

Này Đại Tuệ! Như Lai tạng thức chẳng ở trong A-lê-gia thức. Vậy nên, bảy thức có sinh, có diệt. Như Lai tạng thức chẳng sinh chẳng diệt. Vì sao? Vì bảy thức nương vào ý niệm quán sát các cảnh giới mà sinh ra. Cảnh giới bảy thức này, tất cả Thanh văn, Bích-chi-phật, ngoại đạo tu hành thì chẳng thể thông đạt, chẳng biết như thật về nhân vô ngã, do chấp giữ pháp cùng tướng và khác tướng, do thấy các pháp ấm, giới, nhập...

Này Đại Tuệ! Như Lai tạng thấy như thật về thể tướng của năm pháp, pháp vô ngã nên chẳng sinh, biết như thật các Địa thứ lớp đắp đổi hòa hợp, còn ngoại đạo thì chẳng chánh kiến nên chẳng thể quan sát.

Này Đại Tuệ! Bồ-tát trụ ở Bất Động địa, bấy giờ được mười pháp môn Tam-muội... là bậc đứng đầu, đạt được vô lượng, vô biên Tam-muội. Nương vào Tam-muội chư Phật an trụ mà quán sát chẳng thể nghĩ bàn pháp của chư Phật và năng lực bản nguyện của mình, ngăn chặn hộ trì cảnh giới thật tế của pháp môn Tam-muội. Ngăn chặn rồi, nhập vào cảnh giới Tự thân chứng Thánh trí của pháp Chân thật, chẳng đồng với cảnh giới quan sát tu hành của Thanh văn, Bích-chi-phật và ngoại đạo.

Bấy giờ, vượt qua mươi Thánh đạo đó, thể nhập trí thân, ý sinh thân của Như Lai, lìa khỏi các tâm Tam-muội dụng công. Vậy nên, này Đại Tuệ! Các Đại Bồ-tát muốn chứng pháp thù thắng của Như Lai tạng và A-lê-gia thức thì nên tu hành khiến cho thanh tịnh.

Này Đại Tuệ! Nếu Như Lai tạng, A-lê-gia thức gọi là không thì lìa khỏi A-lê-gia thức không sinh không diệt. Tất cả phàm phu và các Thánh nhân nương vào A-lê-gia thức đó nên có sinh có diệt. Do nương vào A-lê-gia thức nên những người tu hành chứng đắc Thánh hạnh nói tự thân, hiện tại được hạnh an lạc của pháp mà chẳng dừng nghỉ.

Này Đại Tuệ! Các cảnh giới về tâm A-lê-gia thức, Như Lai tạng của Như Lai này, tất cả Thanh văn, Bích-chi-phật, ngoại đạo... chẳng thể phân biệt. Vì sao? Vì Như Lai tạng là tướng thanh tịnh mà khách trắn phiền não thì cấu bẩn bất tịnh.

Này Đại Tuệ! Ta nương vào ý nghĩa này, nương vào phu nhân Thắng Man nương vào các Đại Bồ-tát khác, những người trí tuệ thậm thâm mà nói tạng A-lê-gia thức của Như Lai, cùng với bảy thứ thức sinh ra gọi là tướng chuyển diệt, vì các Thanh văn, Bích-chi-phật... hiện bày pháp vô ngã. Đáp lại lời phu nhân Thắng Man nên nói rằng, Như Lai tạng chính là cảnh giới Như Lai.

Này Đại Tuệ! Cảnh giới Như Lai tạng, A-lê-gia thức, ta nay cùng ông và các Bồ-tát, những người có trí tuệ thậm thâm có thể phân biệt rõ hai pháp này. Còn những Thanh văn, Bích-chi-phật và ngoại đạo... những người chấp trước danh tự thì chẳng thể biết rõ hai pháp này. Ngày Đại Tuệ! Vậy nên, ông và các Đại Bồ-tát nên học pháp này.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói kệ:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Như Lai tạng sâu xa
Cùng bảy thức đều sinh
Chấp hai pháp thì sinh
Như thật biết chẳng sinh
Như tâm hiện bóng gương
Huân tập từ vô thủy
Như thật xét kỹ càng
Các cảnh đều trống không
Ngu nhìn tay chỉ trăng
Thấy tay, chẳng thấy trăng
Người chấp trước danh tự
Chẳng thấy Ngã chân thật
Tâm như thợ nghề khéo
Ý như kẻ gian manh
Ý thức và nắm thức
Chấp cảnh giới hư vọng
Hòa hợp như nhà nghề
Lừa dối kẻ phàm phu.*

M